TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 –VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **30**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị H, sinh năm 1979. Địa chỉ: 62/3 ấp Bình K, xã Đại Đ, tỉnh V.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp Tân H, xã An Đ, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị H với ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Bà Phan Thị H với ông Trần Văn T có 01 con chung là Trần Thị Thùy G, sinh ngày 18/5/2013. Sau khi ly hôn bà H sẽ trực tiếp nuôi con chung, ông T cấp dưỡng nuôi con đến khi con đủ 18 tuổi với hình thức cấp dưỡng một lần với số tiền là 30.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về tài sản chung: Bà Phan Thị H với ông Trần Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2.3.Về nợ chung: Bà Phan Thị H với ông Trần Văn T không có, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà Phan Thị H tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu số 0001281 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Phan Thị H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

Ông Trần Văn T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- UBND xã An Định (1b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long(1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long(1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:9b.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở